

BỘ CHÍNH TRỊ

Số: 16-NQ/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

VỀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐẾN NĂM 2020

I- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 20-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ KHOÁ IX

1- Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị đặc biệt, một trung tâm lớn về kinh tế, văn hoá, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, đầu mối giao lưu và hội nhập quốc tế, là đầu tàu, động lực, có sức thu hút và sức lan toả lớn của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có vị trí chính trị quan trọng của cả nước. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã luôn phát huy truyền thống cách mạng kiên cường, phấn đấu bền bỉ, năng động, sáng tạo, đoàn kết, có những đóng góp quan trọng cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhất là từ khi thực hiện công cuộc đổi mới đến nay.

Mười năm qua, thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá IX "Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2010", trong bối cảnh vừa có thuận lợi, thời cơ, vừa có khó khăn, thách thức, với tinh thần "vì cả nước, cùng cả nước", Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố đã quán triệt, cụ thể hoá và thực hiện sáng tạo các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đạt được nhiều thành tựu nổi bật:

Kinh tế liên tục tăng trưởng cao, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, các ngành có giá trị gia tăng và hàm lượng khoa học - công nghệ cao chiếm tỉ trọng ngày càng lớn, các nguồn lực xã hội được phát huy; quy mô kinh tế tiếp tục được mở rộng; vị trí, vai trò của Thành phố đối với vùng và cả nước ngày càng được khẳng định, đóng góp tích cực vào quá trình hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước. Chất lượng công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch được nâng lên; đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, phát triển các khu đô thị mới, chỉnh trang các khu đô thị theo hướng văn minh, hiện đại; di dời hệ thống cảng biển đạt kết quả tích cực; công tác quản lý, bảo vệ và xử lý ô nhiễm môi trường có tiến bộ.

Văn hoá, xã hội, giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực có bước tiến tích cực; hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ đã góp phần thiết thực hơn vào quá trình phát triển; chất lượng chăm sóc sức khoẻ nhân dân được nâng lên, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng nâng cao; chính sách xã hội được quan tâm thực hiện có hiệu quả, hộ nghèo giảm rõ rệt.

Hệ thống chính trị được củng cố và hoạt động ngày càng hiệu quả; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ có tiến bộ; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cấp chính quyền chuyển biến tích cực và hiệu quả tốt hơn. Nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục được đổi mới, hướng về cơ sở.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững; quốc phòng, an ninh được tăng cường; cải cách tư pháp có chuyển biến tích cực; tình hình tham nhũng, lãng phí từng bước được ngăn chặn. Quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế được tăng cường và mở rộng, tạo môi trường thuận lợi để phát triển Thành phố.

Sau hơn 25 năm đổi mới và gần 10 năm thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW của Bộ Chính trị, Thành phố Hồ Chí Minh đạt được những thành tựu to lớn, toàn diện, tạo sự chuyển biến căn bản trong đời sống xã hội, góp phần rất quan trọng vào thành tựu chung của vùng và cả nước. Trong quá trình xây dựng và phát triển, Thành phố đã vinh dự được Đảng, Nhà nước phong tặng các danh hiệu cao quý: "Thành phố Anh hùng", "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân", "Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới", được hai lần tặng thưởng Huân chương Sao vàng.

2- Tuy nhiên, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn khó khăn, hạn chế, yếu kém:

- Tăng trưởng kinh tế chưa tương xứng với vị trí, vai trò và tiềm năng của Thành phố. Cơ cấu nội bộ các ngành kinh tế chuyển dịch còn chậm; chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh chưa cao; tỉ trọng các ngành công nghiệp và dịch vụ có giá trị gia tăng cao còn thấp; quy mô, tỉ trọng của khu vực kinh tế tập thể còn nhỏ; kết quả hợp tác phát triển với các địa phương còn hạn chế.

- Kết cấu hạ tầng vốn đã yếu kém, ngày càng quá tải, bất cập, cản trở việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế và cải thiện đời sống nhân dân. Quy hoạch và quản lý đô thị chưa theo kịp tốc độ phát triển. Tình trạng ùn tắc giao thông, ngập nước, ô nhiễm môi trường vẫn nghiêm trọng, có mặt ngày càng gay gắt hơn.

- Phát triển văn hoá chưa tương xứng với vai trò, vị trí của Thành phố là một trung tâm văn hoá lớn của vùng và cả nước. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế. Khoa học - công nghệ chưa thật sự trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội. Một số vấn đề văn hoá - xã hội bức xúc chậm được khắc phục; phát triển giáo dục - đào tạo, y tế còn có mặt chưa đáp ứng yêu cầu, đặc biệt là tình trạng quá tải ở các bệnh viện chuyên khoa ngày càng nghiêm trọng; thể thao thành tích cao bị suy giảm.

- An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội vẫn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố gây bất ổn.

- Kết quả công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trên một số mặt còn hạn chế, yếu kém. Hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng chưa cao, tính chiến đấu, sức thuyết phục còn thấp. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của không ít tổ chức cơ sở đảng còn yếu; một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu, suy thoái tư tưởng chính trị, giảm sút ý chí chiến đấu, phai nhạt lý tưởng, mất niềm tin, suy thoái đạo đức, lối sống, quan liêu, tham nhũng; công tác quản lý, đánh giá cán bộ vẫn là khâu yếu. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn hạn chế, yếu kém; thủ tục hành chính còn rườm rà, phức tạp; cải cách tư pháp còn chậm; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí chưa đạt yêu cầu. Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp uỷ đối với hệ thống chính trị còn chậm, chưa đáp ứng kịp yêu cầu nhiệm vụ.

3- Những khó khăn, hạn chế, yếu kém nêu trên là do :

- Năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, công tác quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền Thành phố trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết còn hạn chế, thiếu quyết liệt. Thành phố chưa quan tâm đúng mức việc tổng kết thực tiễn, chưa kiên trì, kiên nghị với Trung ương để có chủ trương, biện pháp mang tính đột phá.

- Việc thể chế hoá Nghị quyết số 20-NQ/TW của Bộ Chính trị còn chậm, chưa có cơ chế, chính sách phát huy tiềm năng, tạo sức mạnh liên kết của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đáp ứng yêu cầu phát triển của đô thị loại đặc biệt. Một số bộ, ngành Trung ương còn thiếu chủ động phối hợp với Thành phố trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 20 và Kết luận 15 của Bộ Chính trị để giải quyết một số vấn đề cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của Trung ương.

II- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐẾN NĂM 2020

1- Từ nay đến năm 2020, trên cơ sở vận dụng sáng tạo Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 gắn với thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội IX của Đảng bộ, Thành phố cần tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, nỗ lực phấn đấu, chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình và nâng cao chất lượng tăng trưởng, xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng, phát triển Thành phố nhanh và bền vững với chất lượng và tốc độ cao hơn mức bình quân chung của cả nước, xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, bảo đảm an ninh, quốc phòng. Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh văn minh, hiện đại với vai trò đô thị đặc biệt, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, đóng góp ngày càng lớn với khu vực và cả nước; từng bước trở thành trung tâm lớn về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ của đất nước và khu vực Đông Nam Á; góp phần tích cực đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020.

2- Để thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát nêu trên, cần tập trung lãnh đạo thực hiện tốt những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây :

2.1- Khai thác tốt nhất tiềm năng, lợi thế, phát triển kinh tế nhanh, bền vững, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh; phấn đấu tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội địa (GDP) bình quân thời kỳ 2011 - 2020 cao hơn 1,5 lần mức tăng trưởng bình quân của cả nước; GDP bình quân đầu người cuối năm 2020 đạt khoảng 8.500 USD.

- Thúc đẩy phát triển các nhóm ngành dịch vụ đạt chất lượng, hiệu quả; trong đó, tập trung nâng cao tỉ trọng các ngành dịch vụ: thương mại quốc tế; tài chính, ngân hàng; dịch vụ cảng, kho bãi, hậu cần hàng hải và xuất, nhập khẩu, vận tải đa phương thức; du lịch. Phát triển và quản lý tốt các loại thị trường hàng hoá; thị trường tài chính; thị trường bất động sản; thị trường khoa học - công nghệ; thị trường lao động...

- Tập trung phát triển 4 ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học - công nghệ và giá trị gia tăng cao (cơ khí; điện tử - công nghệ thông tin; hoá dược - cao su; chế biến tinh lương thực, thực phẩm). Lựa chọn một số công đoạn, các sản phẩm có giá trị gia tăng cao trong các ngành khác để đầu tư, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. Phát triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp sạch, tiết kiệm năng lượng. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình mục tiêu quốc

gia về xây dựng nông thôn mới, phấn đấu cơ bản hoàn thành vào cuối năm 2015; phát triển nông nghiệp đô thị hiện đại, hiệu quả, bền vững.

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư để thu hút đầu tư trong và ngoài nước, chú trọng thu hút các dự án sử dụng công nghệ cao, công nghệ sạch và bảo vệ môi trường. Các thành phần kinh tế cùng phát triển, cạnh tranh bình đẳng trước pháp luật; nâng cao vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước, hiệu quả và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp; phát triển kinh tế tập thể, nông cốt là hợp tác xã; tiếp tục phát huy tốt sự chủ động liên kết, hợp tác phát triển ngày càng có hiệu quả với các tỉnh, thành phố.

2.2- Tập trung xây dựng, tạo bước đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác quy hoạch, thiết kế đô thị, quản lý quy hoạch kiến trúc, quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quản lý đô thị gắn với kế hoạch phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, tăng cường thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân. Đầu tư nâng cấp cải tạo, chỉnh trang đô thị cũ. Bổ sung cơ chế, chính sách khuyến khích mạnh mẽ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, đặc biệt chú ý khai thác nguồn vốn từ nhà xưởng, quyền sử dụng đất để góp phần tạo vốn xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị. Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và các địa phương liên quan tập trung xây dựng hệ thống giao thông công cộng có sức chở lớn, đường sắt đô thị, phát triển đường vành đai, đường trên cao, đường cao tốc, luồng tàu đường biển, đường sông; các hệ thống cấp nước, thoát nước, chống ngập, xử lý chất thải, hạ tầng năng lượng, hạ tầng viễn thông... Đầu tư xây dựng hệ thống đê ven biển, công trình thủy lợi ven sông Sài Gòn, hệ thống cống ngăn triều, kiểm soát lũ, giải quyết cơ bản tình trạng ùn tắc giao thông, ngập nước, kết nối với kết cấu hạ tầng các tỉnh lân cận và vùng đồng bằng Sông Cửu Long. Tăng cường công tác quản lý và bảo vệ môi trường; đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực tham gia bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó, hạn chế tác hại do biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

2.3- Nâng cao hiệu quả thực hiện chủ trương xã hội hoá, huy động các nguồn lực phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, y tế, văn hoá, thể dục - thể thao.

Tiếp tục đầu tư đổi mới, nâng cao toàn diện chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; phát triển mạnh khoa học - công nghệ gắn với phát triển kinh tế tri thức, làm nền tảng thúc đẩy Thành phố phát triển nhanh và bền vững.

Tiếp tục củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế từ Thành phố đến cơ sở. Tập trung xây dựng, phát triển khu y tế kỹ thuật cao, các trung tâm y tế chuyên sâu và một số bệnh viện tại các cửa ngõ Thành phố. Nâng cao chất lượng hoạt động bệnh viện quận, huyện... Coi trọng phát triển y tế dự phòng, nâng cao tinh thần phục vụ của cán bộ, nhân viên y tế. Giải quyết căn bản tình trạng quá tải các bệnh viện.

Phát triển mạnh phong trào thể dục - thể thao quần chúng, nâng cao thể chất của nhân dân; phát triển thể thao thành tích cao, nhất là các môn Thành phố có truyền thống, có ưu thế.

Phát triển, nâng cao chất lượng và quản lý tốt các hoạt động văn hoá theo hướng văn minh, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá dân tộc và các giá trị tinh thần mang nét đặc trưng của Thành phố Hồ Chí Minh. Lãnh đạo, quản lý hoạt động báo chí, xuất bản, văn học - nghệ thuật đáp ứng yêu cầu phát triển, nâng cao đời sống văn hoá của nhân dân; từng bước giảm dần sự cách biệt về mức hưởng thụ văn hoá giữa đô thị và nông thôn; xây dựng nếp sống văn hoá, văn minh đô thị.

Thực hiện tốt các chính sách xã hội và bảo đảm an sinh xã hội, rút ngắn khoảng cách nghèo giàu trong các tầng lớp nhân dân. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn tệ nạn xã hội, tội phạm; giảm tai nạn giao thông; bảo đảm trật tự, an toàn cho nhân dân.

2.4- Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong mọi tình huống; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết dân tộc; xây dựng nền tảng chính trị vững chắc trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm an ninh, quốc phòng; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng thể trận an ninh nhân dân gắn với thể trận quốc phòng toàn dân vững mạnh. Xây dựng lực lượng quân đội, công an trong sạch, vững mạnh toàn diện, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, bảo đảm sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Triển khai có hiệu quả việc đấu tranh với các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; xử lý có hiệu quả các vấn đề phức tạp nảy sinh, không để bất ngờ xảy ra.

2.5- Triển khai đồng bộ, toàn diện hoạt động đối ngoại trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá. Thực hiện tốt các nội dung hợp tác đã ký kết với địa phương các nước; chủ động ngăn ngừa tác động tiêu cực phát sinh trong quá trình hội nhập quốc tế. Tăng cường, đổi mới hoạt động thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh Việt Nam và Thành phố để thu hút các nhà đầu tư nước ngoài và kiều bào tham gia xây dựng đất nước.

2.6- Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay" đạt được sự chuyển biến rõ rệt, trong đó tập trung thực hiện tốt các nhóm giải pháp về tự phê bình và phê bình, nêu cao tính tiên phong gương mẫu của cấp trên... Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ Thành phố, xây dựng Đảng bộ Thành phố trong sạch, vững mạnh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của các cấp chính quyền gắn với xây dựng mô hình chính quyền đô thị, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, năng lực tốt và gắn bó mật thiết với nhân dân; chú trọng cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ xuất thân từ công nhân, đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ chính trị.

2.7- Phát huy dân chủ và sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc; chăm lo xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh; thực hiện tốt quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và quy chế dân chủ cơ sở; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo. Giải quyết kịp thời các khiếu kiện của nhân dân, không để xảy ra những "điểm nóng".

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị "Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020" trước hết là trách nhiệm của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành phố, đồng thời cũng là trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương và các địa phương, để xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh của cả nước, vì cả nước.

2- Tiếp tục cho phép Thành phố được thực hiện thí điểm đối với những vấn đề mới phát sinh mà thực tiễn Thành phố đặt ra trong quá trình phát triển, nhưng chưa có quy định hay những quy định hiện hành của Nhà nước không còn phù hợp. Khi thực hiện thí điểm, Thành phố

phải có đề án xin Chính phủ cho thí điểm về từng vấn đề cụ thể và chịu sự theo dõi, giám sát của Chính phủ, đặc biệt với những vấn đề lớn, nhạy cảm.

3- Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành tiếp tục tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi để Thành phố thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ nêu trên. Cụ thể là :

a) Xem xét để tăng tỉ lệ điều tiết cho ngân sách Thành phố đối với các nguồn thu có sự phân chia giữa Trung ương và Thành phố, thực hiện từ năm 2015; trong khi chưa tăng tỉ lệ điều tiết, hằng năm, xem xét tăng nguồn kinh phí Trung ương hỗ trợ các chương trình mục tiêu và tăng hỗ trợ từ nguồn thu xuất nhập khẩu trên địa bàn; đồng thời, ưu tiên các nguồn tài chính để thực hiện các dự án phát triển giao thông vận tải Thành phố đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tạo điều kiện để Thành phố phát triển nhanh, toàn diện, vững chắc, thực hiện tốt vai trò trung tâm đối với vùng và cả nước.

b) Tiếp tục phân cấp nhiều hơn cho Thành phố trong một số lĩnh vực như: quản lý tài chính công, tăng hơn tính tự chủ cho Thành phố về ngân sách, quyết định một số khoản thu, chi; về quy hoạch, kế hoạch và đầu tư; tổ chức, nhân sự; thẩm quyền xử phạt hành chính... phù hợp với điều kiện của Thành phố. Thành phố chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương có liên quan nghiên cứu đề xuất để Chính phủ xem xét, quyết định nội dung và mức phân cấp cụ thể.

c) Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng phù hợp với vị trí, vai trò của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020. Xây dựng chính sách phát triển và cơ chế điều phối vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và vùng đô thị Thành phố Hồ Chí Minh, trọng tâm là quy hoạch phân bố lực lượng sản xuất, xây dựng hệ thống hạ tầng kết nối (giao thông, cấp nước, thoát nước...); phát triển nguồn nhân lực; bảo vệ môi trường... và xây dựng cơ chế điều phối giữa các địa phương trong vùng dưới sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp của Chính phủ.

d) Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về tạo vốn, hỗ trợ vốn để thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước từ nhiều thành phần kinh tế, theo nhiều hình thức đa dạng và phù hợp: xây dựng - khai thác - chuyển giao (BOT), xây dựng - chuyển giao (BT), hợp tác công tư (PPP), chuyển nhượng quyền kinh doanh khai thác, khai thác quỹ đất và các dịch vụ liên quan...

4- Thành phố Hồ Chí Minh cần chủ động phối hợp với các bộ, ban, ngành Trung ương và các địa phương, nhằm tạo thêm sức mạnh và điều kiện thuận lợi cho Thành phố phát triển. Đồng thời, các bộ, ban, ngành Trung ương cần có ý thức và trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ, giúp đỡ Thành phố trong xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển các ngành trên địa bàn; kiểm tra, giám sát và kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để Thành phố phát triển. Các tỉnh, thành phố trong cả nước, nhất là các tỉnh trong vùng cần chủ động phát triển quan hệ liên kết, hợp tác với Thành phố Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực, tạo nên sự gắn bó và sức mạnh chung để cùng phát triển.

5- Định kỳ hằng năm, Ban Bí thư và Chính phủ làm việc với lãnh đạo Thành phố Hồ Chí Minh để kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, hướng dẫn việc tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết của Bộ Chính trị. Văn phòng Trung ương Đảng giúp Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết Nghị quyết này./.

**T/M BỘ CHÍNH TRỊ
TỔNG BÍ THƯ**

Nguyễn Phú Trọng